

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 20 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN - TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lại Thiện Phong
Ông Nguyễn Thành Đến

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Kim Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Gặp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 16/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Hế B, sinh năm 1992 tại huyện H, tỉnh B. Nơi cư trú: Ấp N, thị trấn N, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Trương Kim L, sinh năm 1960 và mẹ là Lâm Thu Th, sinh năm 1959; có vợ tên Dương Thị Ph, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 25/9/2009, Công an huyện Hồng Dân phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Bị hại: Ông Hàng Văn H, sinh năm 1981, tên gọi khác: Cu. Nơi cư trú: Ấp Trèm Trèm, thị trấn N, huyện H, tỉnh B, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 01 giờ, ngày 07/11/2020, ông Hàng Văn H cùng ông Nguyễn Đức Lương và ông Lương Hoàng Dũng đi đăm về ngang lò heo (lò mổ heo) thuộc ấp Kinh Xáng, xã Lộc Ninh, huyện H, tỉnh B, do ông H cũng là người làm heo, có quen nhiều người trong lò heo nên ghé vào để xin ít thịt heo nướng nhậu. Khi đến lò heo ông H thấy Trương Hế B đang làm thịt heo nên vào làm tiếp B, đến khi B làm thịt xong ông H hỏi xin ít thịt nướng nhậu nhưng B nói “không được có người dăn hết rồi”, thì ông H nói “nếu không cho thì bán”, lúc này B cũng không bán và nói “không được có người

dẫn hết rồi”. Thấy vậy, ông H vào chuồng heo của mình lựa ra 01 con heo và mượn dụng cụ của ông Trần Thanh Danh để làm thịt. Sau khi làm thịt heo xong ông H lấy thịt bỏ vào trong lò đang nấu nước làm heo để nướng và đi vào phòng trực của cán bộ thú y mượn đồ đựng thịt. Khi ông H bỏ thịt vào nướng B không biết, do đang làm lòng heo ở phía sau, một lát sau B đi lên đút củi vào lò để nấu nước và đi vào chuồng lựa heo ra để làm thịt tiếp. Khi B đi ra thấy ông H đang lom khom trước miệng lò và nói *“thịt heo tao bỏ vào nướng thẳng nào đút củi vô lò làm mất thịt nướng của tao hết”* thì B nói *“lò nấu heo này là lò nấu heo chung mà ông đút thịt vào nướng sao được”*. Lúc đó, ông H lấy những khúc củi trong lò nhúng vào nồi nước sôi đang nấu. Thấy vậy, B đi lại từ phía sau dùng chân trái đạp vào vai phải ông H làm cho ông H té úp mặt vào cạnh lò xi măng bị thương tích ở trán và mặt. Sau đó được mọi người can ra, B đem thịt ra chợ bán, còn ông H được ông Lương và ông Dũng đưa đi điều trị thương tích. Đến ngày 13/11/2020, ông H đến Công an xã Lộc Ninh trình báo sự việc và ngày 23/11/2020, ông Hàng Văn H có đơn yêu cầu xử lý hình sự và yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 03/Tgt ngày 23/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận thương tích của ông Hàng Văn H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Một sẹo ở vùng trán. Tỷ lệ 03%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tầy tác động từ trước ra sau; Một sẹo ở vùng mũi. Tỷ lệ 03%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tầy tác động từ trước ra sau; Gãy xương chính mũi không ảnh hưởng đến chức năng thở. Tỷ lệ 08 %. Cơ chế hình thành thương tích do vật tầy tác động từ trước ra sau; Sây xát da môi trên không để lại sẹo: Theo Thông tư 22 không quy định tỷ lệ. Cơ chế hình thành thương tích do vật tầy tác động từ trước ra sau; Hết sưng nề vùng cằm: Theo Thông tư 22 không quy định tỷ lệ. Cơ chế hình thành thương tích do vật tầy tác động từ sau ra trước.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 18/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B truy tố bị cáo Trương Hế B về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 134; b, s, i khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Ngoài ra còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo.

Bị hại yêu cầu xử lý bị cáo về tội cố ý gây thương tích, nhưng bị cáo đến nhà nhận lỗi nhiều lần, đã hối hận việc làm bị cáo gây ra nên yêu cầu giảm án và cho bị cáo hưởng án treo. Bị hại đã nhận 5.000.000đ do bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo xác định trong quá trình điều tra không bị ép cung hay hướng dẫn khai không đúng, việc điều tra truy tố và xét xử bị cáo tại phiên tòa hôm nay là không bị oan nên yêu cầu có mức án thấp nhất, dưới khung hình phạt và hưởng án treo để yên tâm cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai bị hại, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 01 giờ, ngày 07/11/2020, ông Hàng Văn H cùng ông Nguyễn Đức Lương và ông Lương Hoàng Dũng đi đám về ngang lò heo (lò mổ heo) thuộc ấp Kinh Xáng, xã Lộc Ninh, huyện H, tỉnh B, do ông H cũng là người làm heo, có quen nhiều người trong lò heo nên ghé vào để xin ít thịt heo nướng uống rượu tiếp. Khi đến lò heo, ông H thấy bị cáo Trương Hế B đang làm thịt heo nên vào làm tiếp bị cáo, đến khi bị cáo làm thịt xong thì bị hại hỏi xin ít thịt nướng uống rượu nhưng bị cáo không đồng ý vì có người đã mua hết, ông H không xin mà yêu cầu được mua thì bị cáo vẫn không bán. Thấy vậy, ông H vào chuồng bắt 01 con heo và mượn dụng cụ của ông Trần Thanh Danh để làm thịt. Sau khi làm thịt heo xong, ông H lấy thịt bỏ vào trong lò đang nấu nước làm heo để nướng và đi vào phòng trực của cán bộ thú y mượn đồ đựng thịt. Khi ông H bỏ thịt vào nướng, bị cáo không biết do đang làm lòng heo ở phía sau, một lát sau bị cáo đi lên đút củi vào lò để nấu nước và đi vào chuồng lừa heo ra để làm thịt tiếp. Khi bị cáo đi ra thấy ông H đang lom khom trước miệng lò tìm thịt heo nướng thì có cự cãi qua lại với bị cáo. Lúc đó, ông H lấy những khúc củi trong lò nhúng vào nồi nước sôi đang nấu. Thấy vậy, bị cáo đi lại từ phía sau dùng chân trái đạp vào vai phải ông H làm cho ông H té úp mặt vào lò xi măng bị thương tích ở trán và mặt. Sau đó được mọi người can ra, bị cáo đem thịt ra chợ bán, còn ông H được ông Lương và ông Dũng đưa đi điều trị thương tích. Đến ngày 13/11/2020, ông H đến Công an xã Lộc Ninh trình báo sự việc và ngày 23/11/2020, ông H có đơn yêu cầu xử lý hình sự và yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 03/Tgt ngày 23/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận thương tích của ông Hàng Văn H là 13% là có diễn ra trên thực tế.

[3] Hành vi dùng chân đạp vào người của bị hại làm cho bị hại té vào lò đang nấu nước để làm thịt heo, làm cho bị hại bị thương tật 13% do bị cáo thực nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích được quy định tại

khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp gây tổn hại sức khỏe cho người bị hại mà còn làm mất trật tự địa phương nên việc đưa bị cáo ra xét xử hôm nay nhằm giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhất thời phạm tội, khắc phục thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm án cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và bị hại yêu cầu cho bị cáo hưởng án treo nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm, bị hại đã nhận 5.000.000đ do bị cáo tự nguyện bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét bồi thường.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

[8] Như đã phân tích, đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt tù cho hưởng án treo, án phí đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận. Riêng việc đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng có phần nghiêm khắc nên chỉ chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Hế B phạm tội Cố ý gây thương tích.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.
3. Xử phạt bị cáo Trương Hế B, 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
4. Giao bị cáo Trương Hế B cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện H, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.
5. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Hế B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an Huyện H;
- Tòa án nhân dân tỉnh B;
- Viện kiểm sát tỉnh B
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện H;
- Công an xã, phường;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Thi hành án hình sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Cao Văn Tám

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hồng Dân, ngày 20 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 4 năm 2021. Tại phòng nghị án, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Thái Hiệp

Ông Lại Thiện Phong

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Trương Hề B, bị truy tố về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Hề B phạm tội Cố ý gây thương tích. Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Xử phạt bị cáo Trương Hề B, 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Giao bị cáo Trương Hề B cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện H, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án. Buộc bị cáo Trương Hề B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án , bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án. Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc sau 30 phút cùng ngày..

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa